

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 133 /SGDDĐT-KHTC

Phú Yên, ngày 12 tháng 3 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các đơn vị công lập trực thuộc Sở.

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị. Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục, ngày 07/3/2019 Sở Giáo dục và Đào tạo đã phát hành Công văn số 127/SGDDĐT-KHTC yêu cầu các đơn vị công lập trực thuộc Sở, các Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức rà soát báo cáo nhu cầu mua sắm máy móc, thiết bị dạy học phục vụ dạy học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

Đến nay Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng dự thảo Thông tư hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Do đó, để đảm bảo cơ sở góp ý với Bộ Giáo dục và Đào tạo và tham mưu UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sự nghiệp giáo dục; Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị công lập trực thuộc Sở, các Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nội dung sau:

1. Góp ý dự thảo Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Các đơn vị công lập trực thuộc Sở, các Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai đến các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc tham gia góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Văn bản góp ý gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo, đồng thời gửi vào hộp thư điện tử nguyenvanngoi@phuyen.edu.vn theo thời gian như sau:

- Trước ngày 15/3/2019 đối với các đơn vị công lập trực thuộc Sở;
- Trước ngày 20/3/2019 đối với các phòng Giáo dục và Đào tạo.

Gửi kèm dự thảo Thông tư hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

2. Các đơn vị khẩn trương thực hiện đăng ký tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Công văn số 127/SGDĐT-KHTC ngày 07/3/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo, trong đó:

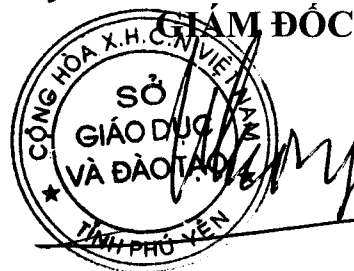
- Chỉ đăng ký đối với máy móc, thiết bị đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng không đủ điều kiện tiêu chuẩn tài sản cố định, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, đầu tư, mua sắm, điều chuyển, thuê theo quy định của pháp luật quyết định việc trang bị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị công lập trực thuộc Sở thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính (để biết);
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC.



Phạm Văn Cường

Số: /2019/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng
máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo**

Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Cơ sở vật chất;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư Hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Thông tư này áp dụng đối với các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục); các đại học, học viện, trường đại học, viện nghiên cứu khoa học được phép đào tạo trình độ tiến sĩ, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm công lập (sau đây gọi chung là cơ sở đào tạo) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo quy định tại Thông tư này được áp dụng đối với máy móc, thiết bị đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động sự nghiệp giáo dục và đào tạo quy định trong Thông tư này là những máy móc, thiết bị đồng bộ, máy móc, thiết bị đơn chiếc, dây chuyền công nghệ, vật tư, dụng cụ, hóa chất, đồ dùng, đồ chơi, bàn, ghế, bảng, tủ/ giá, kệ (sau đây gọi chung là Thiết bị) được sử dụng cho hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, dạy, học, đào tạo, thí nghiệm, thực hành, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo.

Điều 3. Mục tiêu

Hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn, định mức Thiết bị quy định tại Thông tư này để các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo làm căn cứ lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, đầu tư, mua sắm, thuê, khoán kinh phí sử dụng thiết bị; quản lý, sử dụng thiết bị.

Điều 4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng thiết bị trong các cơ sở giáo dục

1. Tiêu chuẩn Thiết bị

a) Thiết bị có trong danh mục thiết bị dạy học tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

b) Thiết bị không có trong danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo bao gồm:

- Thiết bị, đồ dùng nhà ăn, nhà bếp, khu ở nội trú phục vụ cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ và học sinh;

- Thiết bị phục vụ cho công tác thi và tuyển sinh, đánh giá, kiểm định chất lượng;

- Máy tính, phương tiện kết nối mạng máy tính, các thiết bị nghe, nhìn; hệ thống bàn, ghế, bảng, tủ/giá, kệ trong các phòng học, phòng sinh hoạt chuyên môn, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học bộ môn, phòng đa chức năng, thư viện, phòng hoạt động đoàn đội, phòng truyền thống, phòng y tế, phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập và tư vấn học sinh, nhà đa năng;

- Thiết bị vệ sinh trong khu vệ sinh của học sinh;

- Thiết bị phục vụ cho y tế, hoạt động thể dục thể thao;

- Thiết bị khác phục vụ cho các hoạt động dạy, học;

2. Nguyên tắc chung để xác định định mức Thiết bị

a) Đối với Thiết bị có trong danh mục thiết bị dạy học tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành:

Căn cứ quy mô học sinh, số lớp và các quy định trong danh mục Thiết bị dạy học tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để xác định số lượng, đảm bảo đủ Thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học, giáo dục và chăm sóc trẻ trong nhà trường.

b) Đối với Thiết bị không có trong danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, để xác định mức thiết bị cần căn cứ theo các nguyên tắc sau:

- Phù hợp với nội dung chương trình và các hoạt động giáo dục;
- Theo định hướng phát triển của cơ sở giáo dục để đạt được các mức độ đạt chuẩn về cơ sở vật chất và thiết bị trong từng giai đoạn;
- Quy mô học sinh, số lớp, số phòng học, phòng bộ môn;
- Nhu cầu sử dụng thực tế;
- Các điều kiện về lắp đặt, bảo quản, sử dụng thiết bị, cán bộ làm công tác thiết bị và khả năng sử dụng thiết bị của giáo viên.

Điều 5. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng thiết bị trong các cơ sở đào tạo

1. Tiêu chuẩn thiết bị

- Thiết bị trong các phòng thí nghiệm, thực hành; xưởng/trại/trạm thực tập, thực hành, thực nghiệm;
- Thiết bị trong các trung tâm học liệu (thư viện), dây chuyền công nghệ phục vụ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ;
- Thiết bị phục vụ thi, in sao đề thi, chấm thi, kiểm tra, đánh giá và kiểm định chất lượng;
- Máy tính, phương tiện kết nối mạng máy tính, các thiết bị nghe, nhìn; hệ thống bàn, ghế, tủ/giá, kệ trong các phòng học, hội trường, phòng sinh hoạt chuyên môn, giảng đường, hội trường, trạm y tế, phòng thí nghiệm, thực hành; xưởng/trại/trạm thực tập, thực hành, thực nghiệm, trung tâm học liệu (thư viện);
- Hệ thống điều hòa, hút âm, bảo ôn, phòng cháy chữa cháy, xử lý nước, chất thải trong các phòng thí nghiệm, phòng thực hành, phòng nghiên cứu khoa học; xưởng/trại/trạm thực tập, thực hành, thực nghiệm;
- Thiết bị khác phục vụ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ và các nhiệm vụ đặc thù của cơ sở đào tạo.

2. Nguyên tắc chung để xác định định mức Thiết bị

a) Căn cứ quy mô sinh viên, giảng viên quy đổi theo đề án phát triển của cơ sở đào tạo.

b) Căn cứ theo yêu cầu và mục tiêu của ngành nghề đào tạo, chương trình đào tạo; theo yêu cầu và mục tiêu của nghiên cứu khoa học gắn với đào tạo; theo yêu cầu và mục tiêu của các nhiệm vụ, dự án, chương trình, đề tài nghiên cứu phục vụ đào tạo.

c) Căn cứ quy mô sinh viên của từng chuyên ngành đào tạo.

d) Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất để lắp đặt và tần suất, khả năng khai thác, sử dụng thiết bị.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Các sở giáo dục và đào tạo căn cứ quy định tại Thông tư này xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng Thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo (chủng loại, số lượng) cho các cơ sở giáo dục, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp.

2. Các cơ sở đào tạo căn cứ quy định tại Thông tư này xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng Thiết bị chuyên dùng của đơn vị, gửi cơ quan cấp trên ban hành hoặc xin phân cấp thẩm quyền ban hành.

3. Các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo tự bảo đảm chi thường xuyên và đầu tư căn cứ quy định tại Thông tư này xây dựng và ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng Thiết bị chuyên dùng của đơn vị.

4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng Thiết bị chuyên dùng được công khai trên cổng thông tin điện tử của các sở giáo dục và đào tạo, cơ sở đào tạo.

Điều 7. Xử lý chuyển tiếp

1. Đối với các Bộ, cơ quan trung ương, UBND cấp tỉnh đã ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng Thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, bảo đảm phù hợp với quy định tại Thông tư này thì tiếp tục thực hiện. Trường hợp không phù hợp với quy định tại Thông tư này thì tiến hành rà soát, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Thông tư này.

2. Đối với các dự án đầu tư, mua sắm Thiết bị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện.

Điều 8. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2019.

2. Chánh văn phòng, Cục trưởng Cục Cơ sở vật chất, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Giám đốc sở giáo dục và đào tạo; Thủ trưởng các cơ sở đào tạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Cục KTrVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Như Điều 8;
- Công báo;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Cục CSVC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hữu Độ